

Số: /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2345/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Thống đốc NHNN về triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến và thanh toán thẻ ngân hàng

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-NHNN ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến và thanh toán thẻ ngân hàng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung quy định tại Điều 1 Quyết định số 2345/QĐ-NHNN ngày 18/12/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến và thanh toán thẻ ngân hàng như sau:

“Đối với khách hàng cá nhân là người nước ngoài¹ khi thực hiện giao dịch loại C, D theo phân loại giao dịch tại Phụ lục 01 đính kèm Quyết định số

¹ Là đối tượng không được cấp căn cước công dân theo quy định tại Luật Căn cước công dân.

2345/QĐ-NHNN, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán triển khai áp dụng các biện pháp xác thực trong thanh toán trực tuyến trên Internet (Internet Banking, Mobile Banking) như sau:

STT	Giao dịch	Biện pháp xác thực tối thiểu
		Khách hàng cá nhân là người nước ngoài
3	Giao dịch loại C	<ul style="list-style-type: none"> - Bằng dấu hiệu nhận dạng sinh trắc học của khách hàng thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của khách hàng do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập². - Hoặc bằng dấu hiệu nhận dạng sinh trắc học của khách hàng khớp đúng với dữ liệu sinh trắc học được lưu trong cơ sở dữ liệu (CSDL) sinh trắc học về khách hàng đã thu thập và kiểm tra³, khuyến khích kết hợp với phương thức xác thực OTP gửi qua SMS/Voice hoặc Soft OTP/Token OTP.
4	Giao dịch loại D	<p>Bằng dấu hiệu nhận dạng sinh trắc học của khách hàng: (i) thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của khách hàng do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập²; (ii) hoặc khớp đúng với dữ liệu sinh trắc học được lưu trong CSDL sinh trắc học về khách hàng đã thu thập và kiểm tra³, kết hợp một trong các biện pháp xác thực sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Soft OTP/Token OTP loại nâng cao. - Hoặc theo chuẩn FIDO. - Hoặc bằng chữ ký điện tử an toàn.”.

Điều 2. Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 2345/QĐ-NHNN như sau:

“Đối với khách hàng cá nhân là người nước ngoài, trước khi thực hiện giao dịch lần đầu bằng ứng dụng Mobile Banking hoặc trước khi thực hiện giao dịch trên thiết bị khác với thiết bị thực hiện giao dịch Mobile Banking lần gần nhất thì phải xác thực khách hàng:

- Bằng dấu hiệu nhận dạng sinh trắc học của khách hàng thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của khách hàng do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập²;

- Hoặc bằng dấu hiệu nhận dạng sinh trắc học của khách hàng khớp đúng với dữ liệu sinh trắc học được lưu trong CSDL sinh trắc học về khách hàng đã thu thập và kiểm tra³, kết hợp với phương thức xác thực OTP gửi qua SMS/Voice hoặc Soft OTP/Token OTP”.

² Tài khoản định danh điện tử, hệ thống định danh và xác thực điện tử được xác định theo quy định của pháp luật về định danh và xác thực điện tử.

³ Kiểm tra đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu nhận dạng sinh trắc học của khách hàng thông qua: (i) xác thực tài khoản định danh điện tử của khách hàng do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; (ii) hoặc gặp mặt trực tiếp khách hàng.

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.
2. Đối với các tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt, thời gian áp dụng các quy định tại Quyết định này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu: VP, CNTT (HMTiền).

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Phạm Tiến Dũng